

TỰ ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP - PHƯƠNG PHÁP PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

TO DEVELOP STUDENTS' SCIENTIFIC RESEARCH SKILLS BY SELF- DIRECTED LEARNING METHOD

ThS. Nguyễn Thị Cẩm Vân
Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Tự định hướng học tập là một trong những phương pháp dạy học tích cực. Còn nghiên cứu khoa học là một hoạt động không thể thiếu của sinh viên đang học tại các trường đại học. Việc vận dụng phương pháp tự định hướng học tập để rèn luyện kỹ năng nghiên cứu khoa học cho sinh viên là một biện pháp nhằm đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng đào tạo.

ABSTRACT

Self-directed learning is one of the most active teaching methods. Scientific research is very necessary for college students. Using the self-directed learning to help students improving their research skills is a good way to renovate the teaching methods and improve the training quality of the universities.

1. HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN TRONG NHÀ TRƯỜNG

1.1. Nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của sinh viên trong trường đại học:

Thực tiễn cuộc cách mạng xã hội và cách mạng khoa học công nghệ ngày nay đòi hỏi ngành giáo dục và đào tạo nói chung và các trường đại học nói riêng phải đổi mới nội dung chương trình, đổi mới phương pháp dạy học để đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, không chỉ có năng lực chuyên môn nghề nghiệp, năng lực tổ chức quản lý các hoạt động nghề nghiệp, mà còn phải có năng lực tự học và nghiên cứu khoa học. Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành trung ương đảng khóa VIII cũng đã nêu lên giải pháp phát triển giáo dục Việt Nam: “Từng bước áp dụng các phương pháp tiên tiến và phương tiện hiện đại vào quá trình dạy - học, bảo đảm điều kiện và thời gian tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, nhất là sinh viên đại học”.

Như ta đã biết quá trình nhận thức hình thành cần có sự kết hợp giữa tư duy và thực tiễn, giữa lý thuyết và thực hành, do đó hoạt động nghiên cứu khoa học có thể xem như một hoạt động học tập trong mối tương quan với những hoạt động học tập khác của sinh viên. Mặt khác quá trình học tập - nhận thức của sinh viên trong nhà trường về bản chất là quá trình nhận thức có tính chất nghiên cứu. Nghĩa là một mặt sinh viên nắm vững tri thức khoa học đã có sẵn có liên

quan đến nghề nghiệp tương lai, mặt khác với sự chủ đạo hướng dẫn của giáo viên, sinh viên còn tham gia tìm kiếm chân lý mới dưới hình thức nghiên cứu khoa học. Hoạt động nghiên cứu khoa học tại nhà trường tạo điều kiện để khơi sâu tri thức, bồi dưỡng óc tìm tòi nghiên cứu giúp hình thành những con người độc lập, phát huy cao độ tính tích cực, tự giác, chủ động, những phẩm chất cần thiết để hoạt động trong thực tiễn xã hội và thực tiễn nghề nghiệp sau này. Do đó song song với những hoạt động dạy học truyền thống, hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cần được quan tâm phát triển để trở thành một hoạt động thường xuyên trong trường đại học.

1.2. Các giai đoạn của quá trình nghiên cứu khoa học

Quá trình nghiên cứu khoa học của sinh viên có thể diễn ra theo các giai đoạn sau:

- Xác định hướng nghiên cứu
- Xây dựng nhiệm vụ và kế hoạch nghiên cứu
- Thực hiện kế hoạch nghiên cứu
- Thu thập kết quả nghiên cứu
- Đánh giá kết quả nghiên cứu

2. PHƯƠNG PHÁP TỰ ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP

2.1 Khái niệm:

Tự định hướng hoạt động là một phương pháp trong đó đối tượng tự đặt ra mục tiêu phấn đấu cho riêng họ và tự quyết định các hoạt động của mình để đạt được mục tiêu. Vận dụng vào lĩnh vực dạy học, người học tự xác định mục tiêu học tập để từ đó vạch ra một kế hoạch hành động. Thông qua quá trình thực hiện kế hoạch người học lĩnh hội tri thức. Phương pháp này được gọi là phương pháp *Tự định hướng học tập*.

Theo tác giả Maurice Gibbons^[1]: “Học tập tự định hướng là sự gia tăng kiến thức, kỹ năng, thành quả hoặc sự phát triển cá nhân mà cá nhân đó lựa chọn và thu nhận được bằng bất kỳ phương pháp nào trong bất kỳ trường hợp nào vào bất kỳ thời gian nào từ chính sự nỗ lực của cá nhân đó”. Còn Malcolm Knowles^[2] mô tả một cách khái quát: “Học tập tự định hướng là một quá trình trong đó cá nhân chủ động, có hoặc không có sự trợ giúp của các cá nhân khác; xác định nhu cầu học tập của mình; xây dựng mục tiêu học tập; xác định các nguồn tài nguyên học tập; lựa chọn, thực hiện chiến lược học tập và đánh giá kết quả học tập”. Các tác giả khác cũng cho rằng phương pháp học tập tự định hướng là quá trình học tập tự chủ và độc lập của người học.

Trong quá trình học tập tự định hướng người học và giáo viên sẽ cùng thảo luận với nhau để đưa ra quyết định nên học cái gì và có kế hoạch hoạt động như thế nào cho phù hợp với mục tiêu trước mắt, mục tiêu lâu dài. Mục đích của giáo viên là để đáp ứng nhu cầu của người học hơn là dạy một khối lượng kiến thức và kỹ năng có được. Phương pháp này rất thích hợp để phát triển các kỹ năng học tập của con người như: viết bài luận, kỹ năng làm việc sáng tạo, kỹ năng nghiên cứu.

1.2. Tại sao sử dụng phương pháp tự định hướng học tập trong hoạt động nghiên cứu khoa học?

Mỗi người học có những kinh nghiệm, năng lực, nguyện vọng riêng. Vì thế hoạt động đào tạo của nhà trường nói chung và hoạt động giảng dạy

của giáo viên nói riêng cần dựa trên cơ sở quá trình nhận thức của từng cá nhân, diễn ra theo hướng cá thể hóa. Sử dụng phương pháp tự định hướng học tập thì người học được chủ động chọn hoạt động học phù hợp với mình về nội dung học tập, hình thức học tập, thời gian và phương pháp học tập. Giáo viên là người phối hợp cùng học viên để tìm ra lý do học tập, tìm ra nguyện vọng và phương pháp học mà người học mong muốn. Như vậy quá trình học tập tự định hướng mang lại cho người học những phẩm chất như năng động, độc lập, sáng tạo, tự giác, tự tin và có định hướng mục tiêu. Đây cũng chính là những năng lực mà hệ thống giáo dục cần trang bị cho sinh viên, là những mục tiêu của hoạt động nghiên cứu khoa học. Chính vì thế, phương pháp tự định hướng học tập có khả năng to lớn trong việc vận dụng vào quá trình hình thành và phát triển kỹ năng nghiên cứu khoa học cho sinh viên.

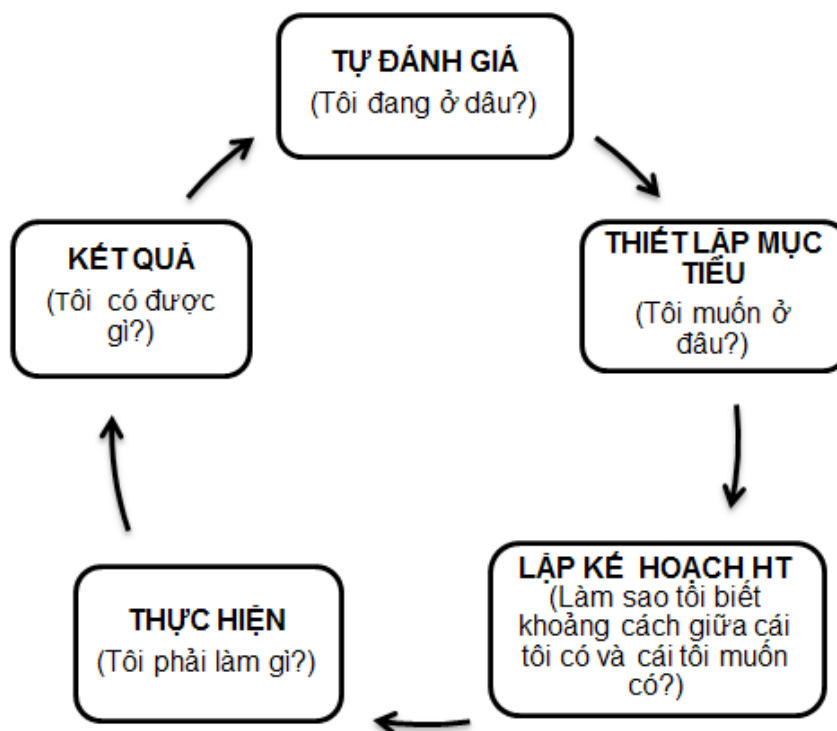
1.3. Mô hình tổ chức học tập tự định hướng:

Quá trình học tập tự định hướng diễn ra qua các giai đoạn như sau:

- *Tự đánh giá*: tự đánh giá kỹ năng kiến thức, giá trị của người học (xác định đầu vào). Quá trình tự đánh giá yêu cầu người học phải chấp nhận những điểm mạnh và điểm yếu của họ một cách trung thực.
- *Thiết lập mục tiêu*: xem xét nguyện vọng và thiết lập mục tiêu hay mục đích phấn đấu. Thiết lập mục tiêu cũng đồng thời thiết lập các tiêu chí đánh giá sản phẩm học tập. Đây là giai đoạn quan trọng trong học tập tự định hướng.
- *Lập kế hoạch học tập*: người học vạch ra kế hoạch học tập để đạt những mục tiêu gần, mục tiêu xa. Kế hoạch học tập cũng bao gồm những yếu tố như phương pháp thực hiện, hình thức thực hiện, thời gian thực hiện, nguồn tài liệu và công cụ học tập, v.v...
- *Thực hiện*: thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Giai đoạn này yêu cầu người học phải chịu trách nhiệm tự giác thực hiện theo kế hoạch đã đề ra để phát triển bản thân.
- *Đánh giá kết quả*: tự đánh giá những thành quả đạt được và so sánh với giá trị ban đầu (đánh giá đầu ra).

[1] Gibbons, M. (2002). The self-directed learning handbook: Challenging adolescent student to excel. San Francisco, Jossey-Bass Publishers.

[2] Knowles, M. (1975). Self-directed learning: A guide for learners and teachers. New York, Association Press.



3. TỰ ĐỊNH HƯỚNG HỌC TẬP TRONG CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Nghiên cứu khoa học là một hoạt động dạy học đặc trưng của quá trình dạy học đại học.

1.1 Biện pháp thực hiện: *Xác định mục tiêu nghiên cứu:* sinh viên tự đánh giá bản thân về các yếu tố: kiến thức, kỹ năng, thái độ. Từ đó xác định mục tiêu cho đề tài nghiên cứu.

- + Kiến thức: có thể là kiến thức về lĩnh vực chuyên môn hoặc kiến thức khoa học xã hội.
- + Kỹ năng: kỹ năng chuyên sâu hoặc kỹ năng tổng hợp; kỹ năng chuyên môn hay kỹ năng xã hội.
- + Thái độ: tích cực, tự giác, tự tin
- *Xác định nội dung nghiên cứu (xác định đề tài):*
- + Nội dung nghiên cứu phụ thuộc vào mục tiêu nghiên cứu. Nội dung nghiên cứu có thể là kiến thức của ngành, kiến thức môn học, hoặc là những kỹ năng vận dụng hay kỹ năng sáng tạo. Trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc về tính vừa sức của sinh viên trong quá trình dạy học

đại học, các hoạt động nghiên cứu khoa học phải phù hợp với từng đối tượng sinh viên (năng lực nhận thức, năng lực nghiên cứu, tìm tòi, cũng như động cơ, hứng thú, lý tưởng nghề nghiệp v.v...). Trường hợp sinh viên chưa có được những kiến thức, kỹ năng cần thiết trong hoạt động nghiên cứu khoa học thì cần sự hỗ trợ của giáo viên để dẫn dắt sinh viên nghiên cứu những vấn đề từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ nắm tri thức đến rèn kỹ năng, từ vận dụng tri thức trong các tình huống quen thuộc đến vận dụng tri thức trong những tình huống mới... và phù hợp với mục tiêu mà sinh viên mong muốn. Quá trình xác định nội dung nghiên cứu là quá trình phối hợp làm việc giữa giáo viên và sinh viên để các đề tài nghiên cứu đạt yêu cầu vừa sức, kết hợp được giữa lý thuyết và thực hành, giữa kiến thức và thực tiễn cuộc sống. Nội dung nghiên cứu phải vừa đảm bảo thỏa mãn yêu cầu của người học đồng thời đảm bảo mục tiêu của chương trình đào tạo.

- + Xác định các tiêu chí đánh giá quá trình nghiên cứu

cứu và sản phẩm nghiên cứu: Giáo viên thống nhất với sinh viên các tiêu chí đánh giá về định lượng: kỹ năng, kinh nghiệm giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức; đánh giá về định tính: mức độ tích cực trong hoạt động nghiên cứu.

- *Phương pháp thực hiện:*
- + Sinh viên tự đề xuất các nhiệm vụ thực hiện đề tài (khác với các phương pháp dạy học hiện hành: giáo viên là người thiết kế và tổ chức hoạt động dạy học).
- + Sinh viên chủ động vạch ra chiến lược nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu và biện pháp thực hiện. Với những sinh viên mới tập dượt nghiên cứu khoa học thì ở giai đoạn này, cần sự hỗ trợ của giáo viên để hoàn chỉnh kế hoạch nghiên cứu.
- *Tổ chức thực hiện:*
- + Sinh viên chủ động thực hiện công việc theo kế hoạch.
- + Giáo viên cung cấp các trang bị cần thiết cho hoạt động nghiên cứu: thông tin về nguồn tài liệu, phòng xưởng thực hành...
- *Tự đánh giá kết quả:*
- + Sinh viên tự đánh giá về kết quả nghiên cứu qua đó thiết lập mục tiêu nghiên cứu mới.
- + Quá trình đánh giá và tự đánh giá không chỉ diễn ra sau khi có kết quả nghiên cứu mà phải được thực hiện trong suốt quá trình nghiên cứu để bổ sung hoặc điều chỉnh kế hoạch nếu có những thông tin mới cần thay đổi.

3.2. Những điều cần lưu ý:

- Tự định hướng hành động là phương pháp học tập thể hiện sự chủ động của người học ở mức độ cao. Do đó định hướng xuyên suốt trong quá trình nghiên cứu phải là hành động tự

giác, chủ động của sinh viên. Ở giai đoạn đầu khi sinh viên mới tập dượt nghiên cứu khoa học, giáo viên có thể hỗ trợ cho sinh viên chủ động dần từng bước tiến tới hoàn toàn chủ động trong quá trình nghiên cứu.

- Để có thể thực hiện phương pháp tự định hướng học tập, giáo viên phải xây dựng động cơ học tập cho sinh viên. Chỉ khi có động cơ học tập, có hứng thú học tập, khát khao chiếm lĩnh tri thức mới thì người học mới có thể tự giác, tích cực trong các hoạt động học tập.
- Tự định hướng học tập là một phương pháp theo quan điểm lấy người học làm trung tâm. Theo đó giáo viên đóng vai trò chủ đạo các hoạt động học tập. Vì vậy yêu cầu giáo viên phải có năng lực chuyên môn và năng lực tổ chức để có thể quản lý hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên đạt hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] City & Guilds, Textbook for International Teaching, Training and Assessing Learning (1106). Diploma In Training Skills Level 2– 2009.”
- [2] Đặng Vũ Hoạt (chủ biên), Hà thị Đức, *Lý luận dạy học đại học*. NXB ĐH Sư Phạm – 2009.
- [3] Gibbons, M. (2002). *The self-directed learning handbook: Challenging adolescent student to excel*. San Francisco, Jossey-Bass Publishers.
- [4] Knowles, M. (1975). *Self-directed Learning: A Guide for Learners and Teachers*. New York, Association Press.
- [5] Nghị Quyết hội nghị lần 2 Ban chấp hành trung ương Đảng khóa VIII. (16/12 – 24/12/1996).